

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 05/01/2026

V/v tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thái Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hoàng Mích;

Ông Nguyễn Tường Bích.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 304/2025/TLST – DS ngày 23 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh ngày: 25/5/1992 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TH, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Ngô Tấn P**, sinh ngày: 25/10/1988 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp TH, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn xin ly hôn ngày 13/8/2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P chung sống với nhau vào năm 2008 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre, nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Trong thời kỳ hôn nhân chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng tháng 01 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường hay cãi vã, không có tiếng nói chung, anh Ngô Tấn P không lo cho gia đình. Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay.

Nay chị Nguyễn Thị Mỹ T thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa. Vì vậy chị Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị Mỹ T được ly hôn với anh Ngô Tấn P.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P có 01 con chung tên Ngô Gia L, sinh ngày: 25/12/2014. Hiện con chung đang sống với chị. Chị Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu anh Ngô Tấn P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong suốt quá trình tố tụng anh Ngô Tấn P đều vắng mặt không có lý do mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.*

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ T là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ T.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T được tiếp tục nuôi con chung Ngô Gia L, sinh ngày: 25/12/2014 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Mỹ T nuôi con chung không yêu cầu anh Ngô Tấn P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Ngô Tấn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử, nhưng anh Ngô Tấn P vẫn vắng mặt không có lý do. Chị Nguyễn Thị Mỹ T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh Ngô Tấn P, chị Nguyễn Thị Mỹ T là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:*

Chị Nguyễn Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu xin được ly hôn với anh Ngô Tấn P, yêu cầu nuôi con chung. Do đó quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Anh Ngô Tấn P có đăng ký thường trú tại: ấp TH, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre, nay là ấp TH, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long.

[4] *Về nội dung vụ án:*

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 13/2013 ngày 27/02/2013 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre, nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long cấp. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4.2] Trong thời kỳ hôn nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến mâu thuẫn, mất lòng tin, không hòa hợp. Anh Ngô Tấn P và chị Nguyễn Thị Mỹ T sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay vẫn không hàn gắn tình cảm vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổ chức hòa giải để tạo điều kiện cho chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P hàn gắn tình cảm nhưng chị Nguyễn Thị Mỹ T vẫn kiên quyết xin ly hôn, anh Ngô Tấn P đều vắng mặt trong các lần hòa giải. Điều đó chứng tỏ anh Ngô Tấn P, chị Nguyễn Thị Mỹ T đã không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân này và mâu thuẫn hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[4.3] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ T đối với anh Ngô Tấn P.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Ngô Tấn P có 01 con chung tên Ngô Gia L, sinh ngày: 25/12/2014. Chị Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay con chung Ngô Gia L, sinh ngày: 25/12/2014

đang sống chung với chị Nguyễn Thị Mỹ T vẫn phát triển bình thường. Do đó, nhằm tránh việc xáo trộn về hoàn cảnh, điều kiện sống của con chung nên giao con chung Ngô Gia L, sinh ngày: 25/12/2014 cho chị Nguyễn Thị Mỹ T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Ngô Gia L.

[6] Về việc đóng góp nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Mỹ T nuôi con chung không yêu cầu anh Ngô Tấn P cấp dưỡng nuôi con chung.

[7] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận. Nếu sau này anh Ngô Tấn P có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[8] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T khai không có nên ghi nhận.

[9] Đối với phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 51, 56, 57, 58, 80, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ T đối với anh Ngô Tấn P. Chị Nguyễn Thị Mỹ T được ly hôn với anh Ngô Tấn P.

[2] Về con chung: Giao con chung tên Ngô Gia L, sinh ngày: 25/12/2014 cho chị Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Mỹ T nuôi con chung không yêu cầu anh Ngô Tấn P cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ngô Tấn P không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Ngô Tấn P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Mỹ T đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0006563 ngày 20/10/2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy chị Nguyễn Thị Mỹ T đã nộp đủ án phí.

[5] Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Mỹ T, anh Ngô Tấn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Vĩnh Long giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã T
(số 13/2013 ngày 27/02/2013);
- VKSND Khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Cơ quan THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thái Dương